TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày: 20 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thuý Mai

Nghề nghiệp: Phó hiệu trưởng Trường Trung học số 3 Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Ông Trương Quang Lương

Nghề nghiệp: Phó Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 08/5/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Phan Hữu T; giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 7 năm 2006, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: Thôn LH, xã MH, huyện TH, tỉnh QB. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1982 con bà Phan Thị Phúc H, sinh năm 1984; chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến lớp 10/12 thì nghỉ học, sau đó sinh sống tại địa phương. Ngày 12/10/2022, trộm cắp tài sản tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, ngày 14/3/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Nguyễn Phan Hữu T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh" từ ngày 03/02/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo T bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo một vụ án khác. Bị cáo vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại

Anh Bùi Nhật T, sinh năm: 1999; địa chỉ: Tổ 5, Thôn 8 PX, xã LN, thành phố ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt có đơn xin xử vắng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Đinh Chí V, sinh năm: 2007; địa chỉ: Thôn LH, xã MH, huyện TH, tỉnh QB. Người đại diện hợp pháp cho cháu Đinh Chí V có bà Hà Thị Mến, sinh năm: 1978; địa chỉ: Thôn LH, xã MH, huyện TH, tỉnh QB. Cháu V và bà Mến vắng mặt.

2. Cháu Mai Hồng P, sinh năm: 2010; địa chỉ: Thôn LH, xã MH, huyện TH, tỉnh QB Người đại diện hợp pháp cho cháu Mai Hồng P có ông Mai Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn LH, xã MH, huyện TH, tỉnh QB. Cháu V và ông H vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phan Hữu T là người phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi có bà Phan Thị Phúc H là mẹ đẻ; địa chỉ: Thôn LH, xã MH, huyện TH, tỉnh QB. Vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phan Hữu T là là người phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi có Bà Lê Hoàng A- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài Đinh Chí V, sinh ngày 12/11/2007 rủ Nguyễn Phan Hữu T và Mai Hồng P, sinh ngày 18/8/2010 cùng trú ở xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa vào thành phố Đồng Hới tìm tài sản để trộm cắp, T và P đồng ý. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 07/9/2022, V, T và P đi bộ dọc đường Trương Pháp, khi đến trước Khách sạn Whynot ở số 181 thuộc tổ dân phố 7, phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. V nói với T và P đứng ngoài cảnh giới còn V trèo qua ô cửa sổ vào phòng lễ T khách sạn, lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 12, màu xanh và số tiền là 4.700.000 đồng trong ví da để trên quầy lễ T của anh Bùi Nhật T là nhân viên bảo vệ Khách sạn rồi tẩu thoát ra ngoài. V chia cho P 500.000 đồng còn lại 4.200.000 đồng, P lấy tiền rồi đón xe khách về nhà ở huyện Tuyên Hóa. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày V và T bắt xe khách vào tỉnh Quảng Trị bán điện thoại di động đã trộm được cho 01 cửa hàng mua bán điện thoại di động, không xác định được tên, địa chỉ cụ thể lấy 2.500.000 đồng, hiện không thu hồi được. Số tiền còn lại sau khi chia cho P và tiền bán điện thoại di động, V và T đã tiêu xài chung hết. Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 21/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 12, màu xanh trị giá: 12.600.000 đồng.

Gia đình Mai Hồng P đã bồi thường cho anh Bùi Nhật T 500.000 đồng. Anh T yêu cầu Nguyễn Phan Hữu T bồi thường số tiền 8.400.000 đồng

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKSKA ngày 19/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình để xét xử bị cáo Nguyễn Phan Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ tiếp tục khẳng định nội dung vụ án như Cáo trạng đã kết luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Phan Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1, Điều 101 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Hữu T từ 06 - 09 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Mai Hồng P đã bồi thường cho anh Bùi Nhật T số tiền 500.000 đồng. Anh T yêu cầu Nguyễn Phan Hữu T và Đinh Chí V liên đới bồi thường số tiền 16.800.000 đồng, theo phần: Nguyễn Phan Hữu T 8.400.000 đồng, Đinh Chí V 8.400.000 đồng. Ngày 16/3/2023, Công an thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đinh Chí V, biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc V bồi thường cho anh Bùi Nhật T số tiền 8.400.000 đồng nhưng do mẹ của V là bà Hà Thị Mến nộp thay. Còn số tiền 8.400.000 đồng, buộc Nguyễn Phan Hữu T phải bồi thường cho anh T. Nhưng vì bị cáo T là người phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên mẹ bị cáo là bà Phan Thị Phúc H nộp thay.

- Về án phí Hình sự, Dân sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình lấy lời khai cũng như bản tường trình, bản tự khai bị cáo T đều thừa nhận hành vi phạm tội, và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Phan Hữu T đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phan Hữu T tranh luận: Đồng ý với bản cáo trạng và lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đồng thời đề nghị HĐXX xem xét với bị cáo Nguyễn Phan Hữu T, vì bị cáo phạm tội đang ở độ tuổi chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có gia đình hoàn cảnh khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có mức án nhẹ nhất có thể. Vì bị cáo đã thành khẩn và ăn năn về hành vi của mình.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Phan Hữu T vắng mặt, tuy nhiên tại cơ quan điều tra, cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

[2]. Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Phan Hữu T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà VKS đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Ngày 07/9/2022, tại Khách sạn Whynot ở số 181 đường Trương Pháp, tổ dân phố 7, phường Hải Thành, Nguyễn Phan Hữu T, Đinh Chí V và Mai Hồng P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Bùi Nhật T, tổng trị giá là 17.300.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản V và P chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Nguyễn Phan Hữu T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt:

Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Phan Hữu T là xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Dôngd Hới, tạo tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi

của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác, thực hiện đến cùng hành vi trộm cắp tài sản của người khác với mục đích tiêu xài cá nhân. Do đó cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tỉnh Quảng Bình là tương xứng với với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi, 01 tháng, 13 ngày, độ tuổi chưa phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần nên còn hạn chế về nhận thức pháp luật. Bị cáo Nguyễn Phan Hữu T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên được hưởng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số: 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/8/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì: "Trường hợp người đang được hưởng án treo mà lại phát hiện trước khi được hưởng án treo họ đã thực hiện một tội phạm khác thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm đó và không tổng hợp hình phạt với bản án cho hưởng án treo. Trong trường hợp này, người phạm tội phải đồng thời chấp hành 02 bản án và việc thi hành án do các cơ quan được giao trách nhiệm thi hành án hình sự phối hợp thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự". Như vậy, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Phan Hữu T không thuộc trường hợp tổng hợp bản án được quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật hình sự. Nên bị cáo Nguyễn Phan Hữu T phải đồng thời chấp hành 02 bản án theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Phan Hữu T thi hành án phạt tù của bản án này bị trùng với thời gian thử thách của bản án số: 09/2023/HSST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình thì thời gian chấp hành hình phạt tù được tính vào thời gian thử thách của bản án số: 09/2023/HSST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 6 Điều 91 không áp dụng hình phạt bổ sung đối với người dưới 18 tuổi.

[5]. Liên quan trong vụ án có Đinh Chí V, sinh ngày 12/11/2007 và Mai Hồng P, sinh ngày 18/8/2010 cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Đinh Chí V 14 tuổi, 9 tháng, 26 ngày, Mai Hồng P 12 tuổi, 20 ngày. Do đó Đinh Chí V và Mai Hồng P chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 16/3/2023, Công an thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định xử phạt hành chính Cảnh cáo đối với Đinh Chí V, và có biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc V bồi thường cho anh Bùi Nhật T số tiền 8.400.000 đồng nhưng do mẹ của V là bà Hà Thị Mến nộp thay (chưa thi hành).

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc Nguyễn Phan Hữu T phải bồi thường cho anh Bùi Nhật T số tiền 8.400.000 đồng nhưng vì bị cáo T là người phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên mẹ bị cáo là bà Phan Thị Phúc H nộp thay.

[8]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo. Nhưng vì bị cáo T là người phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên mẹ bị cáo là bà Phan Thị Phúc H nộp thay.

[9]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, người bào chữa có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp người của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên toà có được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Phan Hữu T 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Buộc bị cáo Nguyễn Phan Hữu T phải đồng thời chấp hành 02 bản án; gồm: Bản án số: 59/2023/HSST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và bản án số: 09/2023 ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Phan Hữu T thi hành án phạt tù của bản án này bị trùng với thời gian thử thách của bản án số: 09/2023/HSST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình thì thời gian chấp hành hình phạt tù được tính vào thời gian thử thách của bản án số**:** 09/2023/HSST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc Nguyễn Phan Hữu T phải bồi thường cho anh Bùi Nhật T số tiền 8.400.000 đồng nhưng vì bị cáo T là người phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên mẹ bị cáo là bà Phan Thị Phúc H nộp thay.

Về án phí Hình sự, Dân sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Phan Hữu T phải nộp số tiền là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 420.000. đồng án phí dân sự sơ thẩm. Do bị cáo là người phạm tội từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi. Vì vậy bà Phan Thị Phúc H mẹ bị cáo là đại diện hợp pháp nộp thay.

Về quyền kháng cáo:

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phan Hữu T có mặt tại phiên toà, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo Nguyễn Phan Hữu T, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; ĐDHP của bị cáo
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- ĐDHP của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Bào chữa cho bị cáo
- VKSND Tp Đồng Hới;
- VKSND Tỉnh Quảng Bình
- Chi cục THADS Đồng Hới;
- Công an TP Đồng Hới;
- Công an quận Sơn trà
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ